

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NGÔ QUYỀN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 14/2023/HS-ST
Ngày 18-01-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hậu

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Văn Khang

Bà Phạm Thị Bám

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Thu Hà - Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Đình Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến với điểm cầu Trung tâm tại Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, Hải Phòng và điểm cầu thành phần tại Trại giam Công an thành phố Hải Phòng, đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 157/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/203/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Đại N, sinh ngày 10 tháng 10 năm 1975 tại Hoà Bình. Nơi ĐKKHKT: Huyện L, tỉnh Hòa Bình; nơi tạm trú: Phường Đ, quận N, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đại H và bà Nguyễn Thị V; có vợ là Nguyễn Thị H, chưa có con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt từ ngày 06/8/2022 đến ngày 12/8/2022 chuyển tạm giam; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 06/8/2022, Trần Đại N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 16L8-1597 đứng đón khách đi xe ôm tại khu vực ngã 6 đường Lê Hồng Phong, quận Ngô Quyền, Hải Phòng thì có một người nam giới (không rõ căn cước lai lịch) đến thuê N chở đến khu vực ngã tư Phụng Chi, đường Lê Hồng Phong, phường Đông Khê, Ngô Quyền, Hải Phòng. N thỏa thuận với khách trả tiền công chở xe ôm cho N là 15.000 đồng, hai bên đồng ý. Trên đường đi người khách hỏi N có biết chỗ nào bán ma túy đá mua hộ anh ta 200.000 đồng, anh ta trả cho N 50.000 đồng (trong đó có 15.000 đồng tiền xe ôm, 35.000 đồng là tiền công mua ma túy), N đồng ý nhận 250.000 đồng rồi bảo người khách đứng chờ ở khu vực ngã tư Khánh Hội, đường Lê Hồng Phong để N đi mua ma túy rồi quay lại giao cho anh ta. Trên đường đi, N gọi điện cho Long (không rõ căn cước lai lịch) hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá, Long đồng ý và hẹn giao ma túy cho N tại khu vực cầu mới bờ mương Cầu Tre, phường Đông Khê. N đến gặp Long mua 200.000 đồng được 01 gói nilon ma túy đá kích thước 1,5 x 1,5cm. Mua được ma túy, N điều khiển xe quay lại khu vực ngã tư Khánh Hội để giao ma túy cho khách. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, khi N đi đến khu vực trước cửa nhà số 58/272 Đà Nẵng, Đông Khê, Ngô Quyền, Hải Phòng thì bị tổ công tác Công an phường Đông Khê yêu cầu dừng xe để kiểm tra, N sợ đã vớt gói ma túy đá đang cầm trên tay xuống đất ngay dưới chân N. Công an phát hiện thu giữ 01 gói nilon kích thước 1,5cm x 1,5cm chứa tinh thể màu trắng mà N vừa vớt xuống đất (mẫu số 1), thu giữ của N 01 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng, 01 điện thoại OPPO màu hồng lắp sim số 0346812283, 01 xe mô tô nhãn hiệu Victory biển kiểm soát 16L8-1597. Lực lượng Công an đưa N về trụ sở Công an phường Đông Khê lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng gửi giám định.

Khám xét khẩn cấp phòng trọ của Trần Đại N tại tổ 27 Đông Khê, quận Ngô Quyền, Hải Phòng không phát hiện thu giữ đồ vật, tài liệu đèn ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 389/KL-KTHS (MT) ngày 10/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: Tinh thể màu trắng của mẫu số 1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,20 gam là loại: Methamphetamine.

Kết quả xét nghiệm nước tiểu của Trần Đại N âm tính với test thử các chất ma túy.

- Về xử lý vật chứng, tài sản bị tạm giữ: 01 bì giấy dấu niêm phong số 389MT/PC09 chứa số ma túy còn lại sau giám định (mẫu số 1) cùng toàn bộ vỏ bao gói của mẫu vật; 01 xe mô tô biển kiểm soát 16L8-1597 của N là chủ sở hữu hợp pháp; 01 điện thoại OPPO màu hồng lắp sim số 0346812283 và 50.000 đồng (đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền).

Tại Bản Cáo trạng số 09/CT-VKSNQ ngày 26/12/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Trần Đại N về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà bị cáo Trần Đại N khai nhận toàn bộ nội dung vụ án như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xử mức án thấp nhất.

Kiểm sát viên tại phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Trần Đại N mức án từ 30 đến 36 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu huỷ 01 bì giấy dầu niêm phong số 389MT/PC09 chứa số ma túy còn lại sau giám định (mẫu số 1) cùng toàn bộ vỏ bao gói của mẫu vật, 01 sim số 0346812283; tịch thu sung quỹ nhà nước 01 xe mô tô biển kiểm soát 16L8-1597, 01 điện thoại OPPO màu hồng của N và 35.000 đồng; trả lại bị cáo N số tiền 15.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án về án phí. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền, Kiểm sát viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

- Về căn cứ xác định tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo:

[2] Lời khai của bị cáo Trần Đại N tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận Giám định số 389/KL-KTHS(MT) ngày 10/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, khẳng định: Ngày 06/8/2022 tại khu vực phường Đông Khê, quận Ngô Quyền, Hải Phòng Trần Đại N có hành vi mua hộ khách đi xem ôm 01 gói ma túy Methamphetamine có khối lượng 0,20 gam với giá 200.000 đồng, N kiếm lời 35.000 đồng. Khi N đang mang gói ma túy về để giao cho khách thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt quả tang.

[3] Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Đại N phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[4] Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là đúng theo quy định của pháp luật.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Về nhân thân, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và hình phạt đối với bị cáo:

[6] Mặc dù nhân thân bị cáo chưa có tiền sự nhưng hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về cất giữ các chất ma túy, làm suy giảm sức khỏe con người và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Vì vậy cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù, cải tạo tại cơ sở giam giữ mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo theo quy định tại Điều 38 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung:

[7] Bị cáo không có tài sản và thu nhập ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự

- Về xử lý vật chứng:

[8] Căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bì giấy dầu niêm phong số 389MT/PC09 chứa số ma túy còn lại sau giám định (mẫu số 1) cùng toàn bộ vỏ bao gói của mẫu vật, 01 sim số 0346812283 do đây là vật cất lưu hành và phương tiện phạm tội; tịch thu sung quỹ nhà nước 01 xe mô tô biển kiểm soát 16L8-1597 số khung RMHWCHEUM5T000205, số máy VTHTJLIP52FMH-A 04372, 01 điện thoại OPPO màu hồng của N và 35.000 đồng do đây là phương tiện phạm tội và tiền do phạm tội mà có; trả lại bị cáo N số tiền 15.000 đồng là tiền công lái xe ôm của bị cáo không liên quan đến tội phạm nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án về án phí hình sự.

[9] Trong vụ án còn có người bán ma túy cho N tên là Long và người nam giới nhờ bị cáo N mua hộ ma túy. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra chưa làm rõ được lai lịch, địa chỉ của những người này, nên không có căn cứ để xử lý.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Bị cáo Trần Đại N 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/8/2022.

Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ điểm a, b, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

+ Tịch thu tiêu huỷ 01 bì giấy dầu niêm phong số 389MT/PC09 chứa số ma túy còn lại sau giám định cùng toàn bộ vỏ bao gói của mẫu vật, 01 sim số 0346812283;

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 xe mô tô biển kiểm soát 16L8-1597 số khung RMHWCHEUM5T000205, số máy VTTHTJLIP52FMH-A 04372; 01 điện thoại OPPO màu hồng của N và số tiền 35.000 đồng;

+ Trả lại bị cáo N số tiền 15.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án về án phí hình sự.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/12/2022 và Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003988 ngày 05/01/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, Hải Phòng).

Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Trần Đại N phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Đại N có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự;

thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an quận Ngô Quyền;
- PV 06 Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- TAND TP Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hậu

\

